

DÂN QUÂN TỰ VỆ - **lực lượng chiến lược** **trong chiến tranh nhân dân,** **quốc phòng toàn dân** **ở nước ta**

LÊ ĐÌNH SỸ *

NGÀY 28-3-1935, cách đây vừa đúng 70 năm, Đảng ta đã ra Nghị quyết về Đội tự vệ. Thực tiễn lịch sử của cuộc đấu tranh cách mạng ở Việt Nam đã chứng minh rằng, lực lượng dân quân tự vệ luôn luôn giữ vai trò chiến lược trong chiến tranh nhân dân. Do vậy, nói đến chiến tranh nhân dân, nói đến quốc phòng toàn dân nhất thiết phải nói đến lực lượng dân quân tự vệ.

Đường lối quân sự của Đảng ta là đường lối chiến tranh nhân dân, quốc phòng toàn dân; là động viên toàn dân, vũ trang toàn dân, lãnh đạo toàn dân tham gia công tác quốc phòng và đánh giặc giữ nước, lấy lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt. Sức mạnh của toàn dân vũ trang là một ưu thế tuyệt đối của chiến tranh nhân dân. Sức mạnh đó đã đưa dân tộc Việt Nam từ chỗ bị mất nước đến những thắng lợi rực rỡ trong cao trào kháng Nhật, cứu nước trong hai cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân, đế quốc, giành độc lập dân tộc và cả trong công cuộc bảo vệ biên cương của Tổ quốc chúng ta.

Đảng ta chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân làm nòng cốt cho chiến tranh nhân dân và quốc phòng toàn dân. Mỗi thứ quân đều giữ một vai trò chiến lược nhất định. Riêng

đối với lực lượng dân quân tự vệ, Đảng ta xác định: *đó là một lực lượng chiến lược trong suốt quá trình đấu tranh vũ trang cách mạng ở nước ta.* Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: "Dân quân, tự vệ và du kích là lực lượng của toàn dân tộc, là một lực lượng vô địch, là một bức tường sắt của Tổ quốc. Vô luận địch nhân hung bạo thế nào, hễ đụng vào lực lượng đó, bức tường đó, thì địch nào cũng phải tan rã" (1).

Trong nghị quyết đầu tiên về đường lối quân sự của Đảng đã nêu vấn đề thành lập các đội tự vệ công nông, quân đội công nông. Do đó, các đội tự vệ đỏ được thành lập trong cao trào Xô-viết Nghệ Tĩnh 1930 - 1931 và các lực lượng tự vệ, tự vệ chiến đấu trong thời kỳ chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang là những hình thức tổ chức đầu tiên của lực lượng vũ trang cách mạng ở nước ta.

Trong cuộc Khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, lực lượng tự vệ và tự vệ chiến đấu khắp Trung, Nam, Bắc đã đóng vai trò xung kích đặc lực, cùng Việt Nam giải phóng quân, kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị của hàng triệu quần chúng vùng lên, dùng bạo lực cách mạng giành chính quyền về tay nhân dân trên phạm vi cả nước. Điều đó chứng tỏ, ngay từ đầu của cuộc khởi nghĩa vũ trang, các lực lượng tự vệ và tự vệ chiến đấu đã giữ một vai trò rất quan trọng.

Sau Cách mạng Tháng Tám, lực lượng dân quân tự vệ đã trưởng thành nhiều so với trước,

* TS, Đại tá, Phó viện trưởng, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam

(1) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t 5, tr 132

đã tham gia bảo vệ chính quyền và tạo cơ sở thuận lợi để các đơn vị Giải phóng quân phát triển thành quân đội chính quy ngày càng lớn mạnh.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, dân quân tự vệ và dân quân du kích đã cùng bộ đội địa phương làm nòng cốt để tiến hành chiến tranh du kích, đánh địch ở khắp mọi nơi. Chiến tranh du kích là một trong hai hình thức cơ bản của chiến tranh nhân dân. Nó là biểu hiện cụ thể và sinh động của toàn dân đánh giặc. Trong kháng chiến, dân quân tự vệ là lực lượng vũ trang đông đảo nhất, luôn bám đất, bám dân để đánh giặc giữ làng, chống lại các cuộc càn quét, bình định và làm thất bại âm mưu "lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt" của quân thù. Dân quân tự vệ là lực lượng đông đảo tham gia tiêu phỉ, trừ gian, diệt ác, phá tề, tiêu hao, tiêu diệt địch, quấy phá các căn cứ hậu phương của chúng, làm thất bại về căn bản một trong những mục tiêu quan trọng của chủ nghĩa thực dân mới là giành dân và củng cố ngụy quân, ngụy quyền.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp cũng như trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ, chiến tranh du kích xuất hiện trước và trở thành cơ sở của chiến tranh chính quy, đã cùng với chiến tranh chính quy giành những thắng lợi to lớn trên chiến trường. Chiến tranh nhân dân ở Việt Nam luôn kết hợp chặt chẽ giữa đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị, giữa chiến tranh du kích và chiến tranh chính quy. Sự phát triển của chiến tranh nhân dân là thực tiễn hùng hồn chứng minh địa vị chiến lược của chiến tranh du kích. Vai trò chiến lược của dân quân tự vệ và dân quân du kích luôn gắn liền với địa vị chiến lược của chiến tranh du kích. Do đó, trong chiến tranh cách mạng, nói đến địa vị của chiến tranh du kích cũng tức là nói đến địa vị chiến lược của dân quân tự vệ và dân quân du kích; bởi vì dân quân tự vệ và du kích quân luôn là lực lượng chủ yếu của chiến tranh du kích. Trong quá trình chiến tranh, chiến tranh du kích càng phát triển

thì lực lượng dân quân tự vệ và du kích càng phát triển; lực lượng dân quân tự vệ càng lớn mạnh thì chiến tranh du kích càng phát triển và giành được nhiều thắng lợi.

Từ những năm 1959 - 1960, các đội tự vệ và du kích đã hỗ trợ đắc lực cho phong trào đồng khởi của nhân dân miền Nam, góp phần làm thất bại âm mưu của đế quốc Mỹ nhằm thống trị miền Nam bằng các thủ đoạn của chủ nghĩa thực dân kiểu mới. Chính trong phong trào đồng khởi đó, các đội tự vệ và du kích với ý chí bất khuất và lòng yêu nước căm thù giặc, đã anh dũng chiến đấu, giành được những thắng lợi to lớn, tạo điều kiện để phát triển cuộc chiến tranh nhân dân ở miền Nam. Hình thức chiến tranh du kích phát triển ở khắp mọi nơi, hỗ trợ cho quân chúng nổi dậy phá "áp chiến lược", thực hiện khởi nghĩa từng phần, lập ra các vùng giải phóng, đẩy ngụy quân, ngụy quyền đứng trước nguy cơ sụp đổ.

Dân quân tự vệ và dân quân du kích miền Nam ngày càng phát triển lớn mạnh, đã phối hợp với bộ đội địa phương và bộ đội chủ lực tiến hành chiến tranh du kích và chiến tranh chính quy, lần lượt đánh thắng các chiến lược "chiến tranh đặc biệt", "chiến tranh cục bộ" và "Việt Nam hóa chiến tranh" của đế quốc Mỹ.

Khi Mỹ ào ạt đưa quân vào miền Nam thì các lực lượng vũ trang của ta đã triển khai và chiếm lĩnh trận địa trên khắp các chiến trường và đã có một thế trận vững chắc từ rừng núi đến đồng bằng, từ nông thôn đến sát đô thị. Lực lượng vũ trang ba thứ quân của ta đã phát triển và làm chủ các vùng chiến lược trọng yếu. Nhân dân ta trong đó nòng cốt là lực lượng tự vệ và du kích đã lập ra những vành đai diệt Mỹ, một thứ trận địa bao vây hết sức linh hoạt của chiến tranh nhân dân nhằm cô lập, tiêu hao, quấy phá địch, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng chủ lực hoạt động.

Là lực lượng vũ trang cơ sở luôn bám đất bám dân, dân quân tự vệ và du kích quân là lực lượng chiến đấu tại chỗ, đã phối hợp với bộ đội địa phương và bộ đội chủ lực đánh bại các kế

hoạch "bình định nông thôn" của địch, mở các chiến dịch phản công đánh tan các cuộc hành quân bình định của quân thù, đồng thời kết hợp với quần chúng nhân dân tiến hành đấu tranh chính trị trực diện với địch ở cả nông thôn và thành thị.

Trong chiến tranh, dân quân tự vệ và du kích đã sáng tạo ra nhiều cách đánh giặc tài tình, độc đáo. Họ luôn dựa vào dân, cùng nhân dân tìm ra những cách đánh hợp lý, kết hợp giữa vũ khí thô sơ và hiện đại, thực hiện lấy ít đánh nhiều, lấy yếu chống mạnh, đánh vào những nơi hiểm yếu và sơ hở nhất của địch, gây cho chúng những tổn thất nặng nề. Với những cách đánh linh hoạt, dân quân du kích miền Nam đã tiêu diệt được các tiểu đội, trung đội Mỹ, ngụy; có nơi một đội du kích đã tiêu diệt cả đại đội quân Mỹ. Dân quân du kích đã từng diệt hàng trăm xe bọc thép, bắn hạ hàng chục máy bay trong một đợt chống càn; đã nhiều lần đốt phá hàng trăm, hàng ngàn tấn xăng dầu, đạn dược của địch. Dựa vào trí tuệ tập thể của nhân dân, các chiến sỹ tự vệ và du kích đã cải tiến các vũ khí thô sơ, làm ra các hầm chông mới, đặt các kiểu bẫy mìn, lựu đạn, địa lôi rất tinh vi, gây cho địch nhiều nỗi kinh hoàng. Chiến tranh du kích phát triển đã làm cho quân địch lâm vào tình trạng khốn quẫn, phải phân tán đối phó khắp nơi, khiến chúng quân đông mà hóa ít, có nhiều phương tiện cơ động hiện đại nhưng thường bị chôn chân tại chỗ rồi hao mòn và tinh thần binh lính luôn luôn căng thẳng. Hoạt động của dân quân tự vệ đã tạo điều kiện thuận lợi và tạo ra nhiều cơ hội để bộ đội chủ lực tập trung mở những chiến dịch lớn, những trận đánh quyết định vào những hướng, những mục tiêu quan trọng trên chiến trường.

Trong quá trình chiến tranh cách mạng, dân quân tự vệ luôn là lực lượng đông đảo tham gia xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, là lực lượng giữ vai trò hết sức quan trọng trong việc xây dựng và bảo vệ hậu phương, căn cứ địa của ta. Các *khu an toàn*, *khu giải phóng* nhờ đó ngày càng mở rộng và phát triển.

Cuộc chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại của không quân và hải quân Mỹ, đã chứng tỏ vai trò to lớn của lực lượng dân quân tự vệ trong việc bảo vệ hậu phương chiến lược miền Bắc đối với cách mạng miền Nam. Trong những thắng lợi của hai lần chống chiến tranh phá hoại có sự đóng góp lớn lao của dân quân tự vệ. Trên các mặt trận chiến đấu, sản xuất, bảo đảm giao thông - vận tải chi viện chiến trường..., dân quân tự vệ đều tỏ rõ khả năng hết sức dồi dào, xứng đáng với vị trí chiến lược của mình trong sự nghiệp vĩ đại này. Dân quân tự vệ đã hăng hái tham gia phục vụ mọi mặt cho bộ đội chiến đấu bắn máy bay và tàu chiến Mỹ; đã cùng công an nhân dân giữ vững trật tự trị an; lập nhiều thành tích trong công tác phòng không nhân dân; thực hiện "tay cày, tay súng", vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu.

Khi đất nước đã thống nhất, trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, nhất là trong thời kỳ đổi mới, lực lượng dân quân tự vệ cùng với các lực lượng vũ trang và toàn dân đã đánh bại mọi âm mưu xâm lược của các thế lực thù địch, đồng thời góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng lực lượng quốc phòng và an ninh ở các địa phương trong cả nước. Dân quân tự vệ luôn là lực lượng chủ yếu bảo vệ Đảng, chính quyền và nhân dân ở cơ sở.

Qua quá trình chiến đấu và công tác, do được giáo dục và rèn luyện, dân quân tự vệ không chỉ là lực lượng hiệp đồng chiến đấu đặc lực có hiệu quả với các lực lượng vũ trang khác, mà còn trở thành nguồn dự trữ nhân lực vô tận và quý giá của bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương, bổ sung cho bộ đội những chiến sỹ và cán bộ có phẩm chất tốt, giàu kinh nghiệm chiến đấu. Việc này có ý nghĩa hết sức quan trọng, bởi vì bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương chỉ có thể lớn mạnh trên cơ sở lực lượng dự bị hùng hậu mà dân quân tự vệ là nòng cốt. Khi bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương đã giữ vai trò quan trọng và quyết định trên chiến trường, thì vai trò chiến lược của dân quân tự vệ vẫn không hề giảm sút.

(Xem tiếp trang 52)

bào, đồng chí; nâng cao lòng tự hào và ý thức trách nhiệm, phát huy lòng yêu nước, củng cố lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường thêm sức mạnh để Hòa Vang tiếp tục hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ cách mạng, góp phần cùng cả nước xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Có nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan giúp Hòa Vang đạt được những thành tựu vượt bậc trong 30 năm qua, nhưng tựu trung lại có thể nêu mấy nguyên nhân cơ bản sau:

- Quán triệt sâu sắc đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng và vận dụng một cách năng động, sáng tạo phù hợp đường lối ấy vào điều kiện, đặc điểm của huyện, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân, được các tầng lớp nhân dân hết lòng hưởng ứng thực hiện.

- Những nỗ lực lớn lao của cán bộ và nhân dân Hòa Vang: biết kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, biết biến chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong chiến tranh thành chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong xây dựng quê hương đất nước, đoàn kết, sáng tạo, cần cù, vượt khó, nêu cao ý thức tự lực, tự cường vươn lên giành thắng lợi, tạo sức mạnh tổng hợp phát triển toàn diện.

- Xây dựng và kiện toàn vững mạnh hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở: tổ chức thực hiện tốt Quy chế Dân chủ ở cơ sở; phát huy rộng rãi quyền làm chủ của các tầng lớp nhân dân; xây dựng vững chắc mối quan hệ Đảng - nhân dân, Đảng - Nhà nước, Nhà nước - nhân dân, tạo ra sức mạnh tinh thần to lớn, vượt qua mọi khó khăn trở ngại để phát triển.

Những nguyên nhân đưa đến thành tích vượt bậc của Hòa Vang 30 năm qua vừa là những bài học kinh nghiệm quý báu, vừa là tiền đề và cơ sở vững chắc để cán bộ và nhân dân toàn huyện nắm chắc niềm tin, vững bước cùng cả nước tiến vào thời kỳ mới đầy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. □

DÂN QUÂN TỰ VỆ...

(Tiếp theo trang 47)

Những đóng góp của lực lượng dân quân tự vệ dưới sự lãnh đạo của Đảng trong suốt 70 năm qua là rất to lớn đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành lại độc lập, tự do, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Như vậy, lực lượng dân quân tự vệ là một trong ba thứ quân trong lực lượng vũ trang nhân dân, đã giữ một địa vị chiến lược quan trọng trong suốt quá trình đấu tranh và thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Do vai trò chiến lược, do những thành tích to lớn và sự trưởng thành vượt bậc, dân quân tự vệ đã xứng đáng là một bộ phận trọng yếu đứng trong lực lượng vũ trang nhân dân anh hùng của chúng ta. Khẳng định vai trò chiến lược của dân quân tự vệ như trên, không phải chỉ căn cứ vào những thắng lợi mà dân quân tự vệ đã giành được trong thực tiễn chiến tranh mà chúng ta còn xuất phát từ đường lối quốc phòng - quân sự, đường lối chiến tranh nhân dân đúng đắn và sáng tạo của Đảng, từ quan điểm đánh giá về vai trò của quần chúng nhân dân với sự phát triển lịch sử, từ bản chất và đặc điểm của chiến tranh nhân dân ở Việt Nam.

Khẳng định vị trí chiến lược của dân quân tự vệ cũng để chứng minh khả năng tiềm tàng rất lớn trên nhiều mặt của lực lượng này trong lịch sử, hiện tại và mai sau. Trong tương lai, chiến tranh nhân dân sẽ có những bước phát triển mới, nhưng đâu trong hoàn cảnh nào, lực lượng dân quân tự vệ vẫn giữ vững địa vị chiến lược truyền thống vốn có. Chúng ta cần nhận thức đúng đắn về vai trò của nó, quán triệt tốt hơn nữa nhiệm vụ của dân quân tự vệ trong tình hình mới; trên cơ sở đó xác định đường lối tổ chức và phương hướng đúng, nhằm xây dựng dân quân tự vệ thành một lực lượng vũ trang hợp lý, ngày càng lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. □